

*Tuyên Quang, ngày 09 tháng 5 năm 2022*

## **QUY CHẾ**

### **Hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu Quốc gia tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-BCĐ ngày 09/6/2022 của Ban Chỉ đạo  
các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025)*

## **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về trách nhiệm, quyền hạn; chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025 được thành lập tại Quyết định số 740/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng cho Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025.

**Điều 2.** Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo theo quy chế này và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

**Điều 3.** Thường trực Ban Chỉ đạo gồm Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó trưởng Ban Chỉ đạo và các Ủy viên Thường trực.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO**

#### **Điều 4.** Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo

##### 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo:

Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 740/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021–2025.

##### 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Ban Chỉ đạo:

- Thay mặt Ban Chỉ đạo xử lý, giải quyết các vấn đề có liên quan trong quá

trình chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 hoặc các vấn đề phát sinh trong trường hợp không tổ chức họp Ban Chỉ đạo.

- Tổng hợp báo cáo liên quan đến quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021–2025 trình Ban Chỉ đạo và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổng hợp, thẩm định, trình Kế hoạch 5 năm và hàng năm theo quy định.

- Kiến nghị Ban Chỉ đạo giải quyết các đề xuất của các thành viên Ban Chỉ đạo.

**Điều 5.** Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo được giao tại Điều 2 Quyết định số 740/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025:

- Chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo.

- Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo để triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

- Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

**Điều 6.** Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó trưởng Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ chung:

- Chủ động chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia được phân công theo dõi, chỉ đạo; chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo theo sự ủy nhiệm của Trưởng ban.

- Giúp Trưởng ban trực tiếp điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình theo kế hoạch đã được phê duyệt.

- Kiểm tra, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025.

- Thừa ủy quyền của Trưởng ban Chỉ đạo xử lý công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo, tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Phó trưởng Ban Chỉ đạo - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và công tác dân tộc:

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Chủ động giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong việc chỉ đạo triển khai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Kiểm tra, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về sự phối hợp giữa các ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Thừa ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo liên quan đến các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất về xây dựng Kế hoạch 5 năm, hàng năm và tổ chức thực hiện Kế hoạch cũng như các vấn đề liên quan.

- Thực hiện báo cáo thường xuyên và đột xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2.2. Phó trưởng Ban Chỉ đạo - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo lĩnh vực giảm nghèo bền vững:

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Chủ động giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong việc chỉ đạo triển khai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Kiểm tra, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về sự phối hợp giữa các ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Thừa ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo liên quan đến các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

- Thực hiện báo cáo thường xuyên và đột xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

**Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy viên Thường trực**

**1. Nhiệm vụ chung:**

- Chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo, Trưởng ban Chỉ đạo về thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

- Tham mưu đề xuất cho Ban Chỉ đạo, Trưởng ban Chỉ đạo đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chính phủ về cơ chế, chính sách và giải pháp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo nhiệm vụ được phân công.

- Tham mưu đề xuất giúp Ban Chỉ đạo, Trưởng ban Chỉ đạo, Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

**2. Nhiệm vụ cụ thể:**

**2.1. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

- Đề xuất cơ chế, chính sách và giải pháp quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025. Công tác quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách hỗ trợ giảm nghèo.

- Giúp Ban Chỉ đạo, Trưởng ban Chỉ đạo việc quản lý chung các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; tổng hợp thẩm định kế hoạch và nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia báo cáo Ban Chỉ đạo, Trưởng ban Chỉ đạo, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ban Chỉ đạo, Trưởng ban Chỉ đạo.

**2.2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Tham mưu đề xuất giúp Ban Chỉ đạo, Trưởng ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn về quản lý, điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng Kế hoạch 5 năm, hàng năm thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và tham mưu đề xuất thực hiện hiệu quả.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban Chỉ đạo và Phó Trưởng ban Chỉ đạo.

### 2.3. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

- Giúp việc trực tiếp Phó Trưởng ban – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo lĩnh vực Chương trình giảm nghèo về quản lý, điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban chỉ đạo và Phó Trưởng ban Chỉ đạo.

### 2.4. Trưởng Ban Dân tộc tỉnh:

- Tham mưu đề xuất giúp Ban Chỉ đạo, Trưởng ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo lĩnh vực công tác dân tộc về quản lý, điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng Kế hoạch 5 năm, hàng năm thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và tham mưu đề xuất thực hiện hiệu quả.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban chỉ đạo và Phó Trưởng ban Chỉ đạo.

### **Điều 8.** Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Ủy viên Ban Chỉ đạo thuộc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

- Chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo, Trưởng ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công.

- Phối hợp chặt chẽ với các thành viên Ban Chỉ đạo trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng ban Chỉ đạo phân công.

- Đề xuất, kiến nghị với Ban Chỉ đạo, Trưởng ban Chỉ đạo các cơ chế, chính sách và giải pháp quản lý, thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 thuộc ngành, lĩnh vực và chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị.

- Chỉ đạo, quản lý, điều hành cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý trong việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Tham gia đề xuất xây dựng Kế hoạch 5 năm, hàng năm thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia cũng như các giải pháp tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban chỉ đạo và Phó Trưởng ban Chỉ đạo.

### 2. Các Ủy viên mời tham gia Ban Chỉ đạo:

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công.

- Phối hợp chặt chẽ với các thành viên Ban Chỉ đạo trong tổ chức giám sát việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Đề xuất với Trưởng ban Chỉ đạo các giải pháp theo dõi, giám sát và các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

**Điều 9.** Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ chung:

- Có trách nhiệm phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo tham mưu, đề xuất cho Ban Chỉ đạo, Trưởng ban Chỉ đạo trong việc chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

- Chịu trách nhiệm tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo phân công. Đề xuất xây dựng kế hoạch 5 năm, hằng năm về mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch vốn và giải pháp huy động nguồn lực thực hiện các chương trình, dự án theo lĩnh vực được phân công.

- Kiểm tra, theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện các chương trình, dự án theo chức năng, nhiệm vụ. Định kỳ báo cáo đánh giá về tiến độ, tình hình thực hiện gửi Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, Cơ quan chủ trì thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trong quá trình tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo lĩnh vực, địa bàn được phân công.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư – Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo:

- Chủ trì, phối hợp thực hiện tổng hợp, thẩm định chung các Chương trình mục tiêu quốc gia; Tổng hợp xây dựng kế hoạch 5 năm và hằng năm thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Chủ trì, tham mưu, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo về xây dựng kế hoạch, phân bổ nguồn vốn và giao mục tiêu, nhiệm vụ, kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia hằng năm cho các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo ban hành các quy định chung về quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Chủ trì kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh. Định kỳ quý, năm và kết thúc

giai đoạn hoặc đột xuất tổng hợp chung, báo cáo theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Bộ, Ngành Trung ương về tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban chỉ đạo và Phó Trưởng ban Chỉ đạo.

2.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Cơ quan chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

- Tham mưu, đề xuất cho Ban Chỉ đạo quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Trực tiếp giúp việc Ban Chỉ đạo, Trưởng ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo lĩnh vực xây dựng mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Chủ trì xây dựng, tổng hợp chung kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 5 năm và hằng năm gửi Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chuẩn bị các nội dung, kế hoạch công tác, kế hoạch phối hợp, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chuẩn bị nội dung phục vụ các kỳ họp, hội nghị về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác quý, năm và kế hoạch xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban chỉ đạo và Phó Trưởng ban Chỉ đạo.

2.3. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội – Cơ quan chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:

- Tham mưu, đề xuất cho Ban Chỉ đạo quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh. Trực tiếp giúp việc cho Phó Trưởng ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo lĩnh vực giảm nghèo thực hiện nhiệm vụ được Trưởng ban Chỉ đạo phân công.

- Chủ trì xây dựng, tổng hợp chung kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 5 năm và hằng năm gửi Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chuẩn bị các nội dung, kế hoạch công tác, kế hoạch phối hợp, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chuẩn bị nội dung phục vụ các kỳ họp, hội nghị về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác quý, năm và kế hoạch giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban chỉ đạo

và Phó Trưởng ban Chỉ đạo.

#### 2.4. Ban Dân tộc tỉnh:

- Tham mưu, đề xuất cho Ban Chỉ đạo quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh. Trực tiếp giúp Ban Chỉ đạo, Trưởng ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Chủ trì xây dựng, tổng hợp chung kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 5 năm và hằng năm gửi Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chuẩn bị các nội dung, kế hoạch công tác, kế hoạch phối hợp, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chuẩn bị nội dung phục vụ các kỳ họp, hội nghị về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác quý, năm và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban chỉ đạo và Phó Trưởng ban Chỉ đạo.

#### 2.5. Sở Tài chính:

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc và các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo về xây dựng kế hoạch, phân bổ nguồn vốn và giao mục tiêu, nhiệm vụ, kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia 5 năm, hằng năm cho các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Hướng dẫn thực hiện cơ chế tài chính, quản lý nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 theo phân cấp và theo chức năng, nhiệm vụ.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất cân đối nguồn vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban Chỉ đạo và Phó Trưởng ban Chỉ đạo.

#### 2.6. Các sở, ban, ngành khác; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Chịu trách nhiệm trước Ủy viên Ban Chỉ đạo là Thủ trưởng cơ quan, đơn vị mình về những nhiệm vụ được phân công.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các Chương



trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Đề xuất, kiến nghị với Ủy viên Ban Chỉ đạo là Thủ trưởng cơ quan, đơn vị mình các giải pháp quản lý, thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban Chỉ đạo và Phó Trưởng ban Chỉ đạo.

**Điều 10.** Phân công các thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách, theo dõi địa bàn các huyện, thành phố:

1. Huyện Lâm Bình: Trưởng Ban Dân tộc làm Tổ trưởng, các thành viên gồm: Giám đốc Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch, Bí thư Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Tuyên Quang, Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Tuyên Quang, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình.

2. Huyện Na Hang: Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm Tổ trưởng, các thành viên gồm: Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài, Giám đốc Công ty điện lực Tuyên Quang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Na Hang.

3. Huyện Chiêm Hoá: Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội làm Tổ trưởng, các thành viên gồm: Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hoá.

4. Huyện Hàm Yên: Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư làm Tổ trưởng, các thành viên gồm: Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông Vận tải, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Giám đốc Ban di dân tái định cư thủy điện Tuyên Quang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên.

5. Huyện Yên Sơn: Giám đốc Sở Xây dựng làm Tổ trưởng, các thành viên gồm: Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn.

6. Huyện Sơn Dương: Giám đốc Sở Công Thương làm Tổ trưởng, các thành viên gồm: Tổng Biên tập Báo Tuyên Quang, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh, Chủ tịch Hội nông dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương.

7. Thành phố Tuyên Quang: Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo làm Tổ trưởng, các thành viên gồm: Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Tuyên Quang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang.

### **Chương III**

#### **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA BAN CHỈ ĐẠO**

##### **Điều 11.** Nguyên tắc làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể thảo luận, Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó ban Chỉ đạo kết luận và chỉ đạo thực hiện.

3. Ban Chỉ đạo sử dụng bộ máy của các cơ quan có các thành viên tham gia Ban Chỉ đạo để hoạt động và theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 740/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

##### **Điều 12.** Chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc thông qua các phiên họp định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất theo quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo; thông qua lấy ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo tại cuộc họp hoặc bằng văn bản.

- Nội dung cuộc họp, thành phần tham dự cuộc họp và thời gian tổ chức cuộc họp của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó trưởng Ban Chỉ đạo (khi Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền) quyết định.

- Cuộc họp của Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản về nội dung (tài liệu kèm theo), thời gian và địa điểm trước ít nhất 03 ngày làm việc. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo khi được triệu tập.

- Kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Ban Chỉ đạo được thể hiện bằng văn bản.

- Trường hợp không tổ chức được cuộc họp, có thể thông báo và xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản.

- Trưởng ban Chỉ đạo cho ý kiến quyết định trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau giữa các thành viên Ban Chỉ đạo về cùng một vấn đề trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Ban Chỉ đạo hoạt động theo kế hoạch công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để tổ chức thực hiện.

##### **Điều 13.** Mối quan hệ công tác

1. Quan hệ công tác giữa các thành viên Ban Chỉ đạo với Trưởng Ban Chỉ đạo: Các thành viên Ban Chỉ đạo tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo

và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

2. Quan hệ công tác giữa các thành viên Ban Chỉ đạo: Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm phối hợp trong việc theo dõi, chỉ đạo triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách về giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

3. Quan hệ giữa thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các nội dung, nhiệm vụ và kế hoạch triển khai từng chương trình, dự án thành phần thuộc chương trình và các chính sách về giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

## **Chương IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 14.** Trách nhiệm của ngành, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Tạo điều kiện để Ban Chỉ đạo tỉnh hướng dẫn, kiểm tra và tiến hành các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện các nội dung, kế hoạch, nhiệm vụ của các Chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm báo cáo Ban Chỉ đạo kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các ban, bộ, ngành trung ương.

**Điều 15** Trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc thực hiện

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo) tỉnh chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này.

2. Trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, trên cơ sở đề xuất của các thành viên Ban Chỉ đạo, các Phó trưởng Ban chỉ đạo báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.